

Số: 06 /2015/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 28 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chính sách dạy nghề đối với học sinh dân tộc thiểu số
nội trú trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 267/2005/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ, về chính sách dạy nghề đối với học sinh dân tộc thiểu số nội trú;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 65/2006/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 12/7/2006 của liên Bộ: Tài chính, Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách dạy nghề đối với học sinh dân tộc thiểu số nội trú;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2007/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 02/5/2007 của liên Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ, về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của liên Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 538/TTr-STC ngày 11/12/2014, về việc quy định chính sách dạy nghề đối với học sinh dân tộc thiểu số nội trú trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chính sách dạy nghề đối với học sinh dân tộc thiểu số nội trú trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

1. Đối tượng

Học sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tốt nghiệp các trường trung học cơ sở dân tộc nội trú, trung học phổ thông dân tộc nội trú. Nếu các đối tượng trên chưa đủ chỉ tiêu UBND tỉnh giao, thì trường kết



hợp thi tuyển và xét tuyển đối tượng người dân tộc thiểu số lấy kết quả từ cao xuống thấp theo thứ tự ưu tiên:

- a) Học sinh học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú.
- b) Học sinh có hộ khẩu thường trú tại các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.
- c) Học sinh thuộc hộ nghèo.
- d) Học sinh thuộc gia đình chính sách.
- đ) Học sinh thuộc gia đình bị thu hồi đất canh tác, bộ đội xuất ngũ.

2. Hình thức dạy nghề

Tổ chức dạy nghề cho học sinh dân tộc thiểu số nội trú tại trường trung cấp nghề dân tộc nội trú và áp dụng cho những nghề có thời gian đào tạo từ 03 tháng trở lên.

3. Chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số học nghề nội trú.

a) Học phí:

Học sinh thuộc đối tượng nêu trên được miễn học phí.

b) Học bổng chính sách:

Học sinh dân tộc thiểu số nội trú được hưởng học bổng chính sách bằng 80% mức lương cơ sở của Nhà nước, được hưởng 12 tháng trong năm (đối với chương trình đào tạo có thời gian dưới 01 năm hoặc có thời gian học cuối năm không đủ 12 tháng thì học bổng được cấp theo số tháng thực học của năm học đó).

Học bổng được cấp hàng tháng cho học sinh để thực hiện chế độ nội trú.

Đối với các trường hợp học sinh bị kỷ luật buộc thôi học, bị đình chỉ học tập, nợ môn học, học phần,... thì chính sách học bổng thực hiện theo quy chế cụ thể của trường và theo quy định hiện hành.

c) Chế độ thưởng:

Học sinh nếu học tập và rèn luyện tốt, đạt kết quả phân loại từ khá trở lên (ở năm học trước đó) được thưởng một lần/ năm, như sau:

- 400.000 đồng nếu đạt loại khá;
- 600.000 đồng nếu đạt loại giỏi;
- 800.000 đồng nếu đạt loại xuất sắc.

d) Hỗ trợ mua đồ dùng cá nhân, hỗ trợ tiền tàu xe, hỗ trợ học phẩm, sách giáo khoa, chi ngày lễ, tết nguyên đán, tết dân tộc, chi hoạt động văn thể, chi bảo vệ sức khỏe, chi tuyển sinh và thi tốt nghiệp, chi tiền điện, nước phục vụ việc học tập và sinh hoạt, chi nhà ăn tập thể, thực hiện theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của liên Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc.

đ) Chính sách khác:

Học sinh học nghề được hưởng học bổng chính sách, nhưng cũng đồng thời là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng thì vẫn được hưởng chế độ trợ cấp xã hội, trợ cấp ưu đãi theo quy định.

4. Các quy định khác



a) Đối tượng được quy định tại Điều 1, khi học nghề nội trú chỉ được hưởng một lần các chính sách theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

b) Hàng năm, Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú tỉnh Kiên Giang lập dự toán kinh phí chi tiết và thanh quyết toán thực tế theo đúng quy định.

Điều 2. Giao Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. *llc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- Chính phủ, Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Bộ LĐ-TB&XH, Bộ Tài chính;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh KG;
- Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, tvhung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



llc
Lê Văn Thi

